TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TH** **THÀNH PHỐ P**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2023/HSST
Ngày 23-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH, THÀNH PHỐ P

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Vân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Đình Hùng

2. Ông Hoàng Đức Cảnh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Th, thành phố P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th, thành phố P tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Th, thành phố P xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 59/2023/HSST ngày 20 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Trần C, sinh năm 1982; nơi sinh: Tỉnh Thái Bình; đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 7, khu 2, phường G, thành phố H, tỉnh N; nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện Th, thành phố P; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Trần Thứ và bà Nguyễn Thị Tâm; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 248/2012/HSST ngày 20/9/2012 của Tòa án nhân dân thành phố H tỉnh Q xử phạt Lê Trần C 24 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản, nộp 200.000 đồng án phí, C chấp hành án xong ngày 25/01/2014, thi hành xong khoản án phí ngày 07/12/2012 (Đã xóa án tích) và Quyết định số 1075/QĐ-UB ngày 14/8/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố L áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Lê Trần C từ ngày 18/8/2009 đến ngày 19/5/2011 chấp hành xong trở về địa phương (Đã xóa); Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 02/12/2022 đến ngày 09/12/2022 chuyển tạm giam; Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Đỗ Thị S, sinh năm 1959; Nơi cư trú: Thôn Ó, xã Đ, huyện Th, thành phố P; vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn 9, xã K, huyện Th, thành phố P; vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

Anh Lê Tiến D, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn 5, xã T, huyện Th, thành phố P; vắng mặt.

Anh Phạm Nho Đ, sinh năm 2004; Nơi cư trú: Thôn 5, xã B, huyện Th, thành phố P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ ngày 02/12/2022, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an huyện Th kết hợp Đội 3, Phòng Cảnh sát giao thông thủy Công an thành phố P và Công an xã Đ đang làm nhiệm vụ tại khu vực cổng làng thôn Núi 1, xã Đ, huyện Th, thành phố P phát hiện Lê Trần C có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Nho Đ, sinh năm 2004, trú tại: thôn 6, xã B, huyện Th, thành phố P và Nguyễn Văn H, sinh năm 1989, trú tại: thôn 9, xã K, huyện Th, thành phố P. Thu giữ của C: tại lòng bàn tay trái 01 túi nilon kích thước (1,5 x 1,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy), thu tại túi áo khoác phía trước bên trái số tiền 400.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu hồng gắn sim số 0936.840.783, 01 xe mô tô biển kiểm soát 15B1-140.80. Thu giữ của H: 01 túi nilon kích thước (1,5 x 1,5) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy) tại lòng bàn tay phải và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn sim số 0365.865.369 tại túi quần phía trước bên phải. Cơ quan Công an đã đưa các đối tượng cùng vật chứng về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thuỷ Đường lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Cơ quan Công an Khám xét khẩn cấp nơi ở của C ở thôn Ó, xã Đ, huyện Th thu giữ: tại mặt bàn đặt ngoài sân trước nhà có 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 06cm một đầu hàn kín một đầu vót nhọn và 01 nỏ thủy tinh. Tại chậu hoa lan treo sát tường trước cửa phòng ngủ của C có 01 túi nilon kích thước (04 x 06)cm bên trong có 10 túi nilon kích thước (1,5 x 1,5)cm bên trong các túi đều chứa tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy). Tại gian nhà kho phía cuối nhà có 20 vỏ túi nilon kích thước (1,5 x 1,5)cm.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Trần C khai nH: do bản thân nghiện ma túy, không có việc làm ổn định nên C nảy sinh ý định đi mua ma túy về để bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Chiều ngày 29/11/2022, C một mình sang khu vực đường tàu nội thành P mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá với giá 2.000.000 đồng. Mua được ma túy, C mang về nhà ở thôn Ó, xã Đ, huyện Th chia nhỏ được 18 túi ma túy để bán lại với giá 400.000 đồng/01 túi. Trong khoảng thời gian từ ngày 30/11/2022 đến ngày 02/12/2022, C vừa bán, vừa sử dụng hết 06 túi ma túy đá, số ma túy còn lại C cất giấu trong túi nilon để ở chậu hoa lan treo sát tường trước phòng ngủ của C khi có ai mua thì sẽ bán. C đã bán nhiều lần ma túy cho nhiều người, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 30/11/2022, tại cổng làng thôn Núi 1, xã Đ, huyện Th, C bán 01 túi ma túy đá với giá 400.000 đồng cho Nguyễn Văn H và Lê Tiến D, sinh năm 1986, trú tại: thôn 5, xã T, huyện Th, thành phố P.

Lần thứ hai: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 01/12/2022, tại cổng làng thôn Núi 1, xã Đ, huyện Th, C bán 01 túi ma túy đá với giá 400.000 đồng cho Nguyễn Văn H và Bùi Trường Chinh, sinh năm 1990, trú tại: Tổ dân phố Chiến Thắng, thị trấn Minh Đức, huyện Th, thành phố P.

Lần thứ ba: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/12/2022, tại cổng làng thôn Núi 1, xã Đ, huyện Th, C bán 01 túi ma túy đá với giá 400.000 đồng cho Nguyễn Văn H và Phạm Nho Đ thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên.

Tại Cơ quan điều tra, những người nghiện mua ma túy của Lê Trần C gồm: Nguyễn Văn H, Phạm Nho Đ, Lê Tiến D, Bùi Trường Chinh khai nH phù hợp với nhau như nội dung nêu trên.

Lời khai của bị cáo Lê Trần C phù hợp Biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai những người làm chứng, chứng kiến là các đối tượng nghiện mua ma túy của Lê Trần C gồm: Nguyễn Văn H, Phạm Nho Đ, Lê Tiến D, Bùi Trường Chinh đều khai nH phù hợp với nhau về việc cùng góp tiền mua ma túy của Lê Trần C để sử dụng C như nội dung trên, lời khai của những người liên quan, người làm chứng, chứng kiến phù hợp Kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong số 35MT/PC09 chứa chất ma tuý và vỏ bao bì còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn sim số 0365.865.369 thu giữ của H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 gắn sim số 0936.840.783 và số tiền 400.000 đồng thu giữ của C; 01 đoạn ống hút nhựa trắng dài 06cm; 01 nỏ thủy tinh; 20 vỏ túi nilon chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th quản lý.

Tại bản Kết luận giám định số 35/KL-KTHS(MT) ngày 06/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố P kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn H là ma túy, có khối lượng 0,04 gam, loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng thu tại lòng bàn tay trái của Lê Trần C là ma túy, có khối lượng 0,24gam, loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng đựng trong 10 túi nilon thu giữ tại nơi ở của C là ma túy, có khối lượng 2,8 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 74/CT-VKSTN ngày 18/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th, thành phố P đã truy tố bị cáo Lê Trần C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Điểm b, c Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Lê Trần C khai nH đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng như nội dung nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th, P tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét

xử: Áp dụng Điểm b, c Khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự , xử phạt bị cáo Lê Trần C với mức án từ 09 năm đến 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là từ ngày 02/12/2022. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ: Số ma tuý còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao bì được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong số 35MT/PC09; 01 đoạn ống hút nhựa trắng dài 06cm; 01 nỏ thủy tinh; 20 vỏ túi nilon. Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 gắn sim số 0936.840.783 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn sim số 0365.865.369 ; Tịch thu sung quỹ ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo C. Truy thu sung quỹ ngân sách Nhà nước số tiền 800.000 đồng là tiền bị cáo C bán ma túy cho các đối tượng nghiện vào các ngày 30/11/2022 và ngày 01/12/2022 và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NH ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nH định như sau:

[1]. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày ngày 30/11/2022 đến ngày 02/12/2022, Lê Trần C đã nhiều lần (03 lần) bán trái phép chất ma túy cho nhiều người (Nguyễn Văn H, Phạm Nho Đ, Lê Tiến D, Bùi Trường Chinh), bị Công an phát hiện bắt quả tang vào ngày 02/12/2022. Lượng ma túy Công an thu giữ là **3,08** gam (=0,04+0,24+2,8) ma túy Methamphetamin. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo Điểm b, c Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 74/CT-VKSTN ngày 18/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th truy tố bị cáo như đã nêu trên là đúng pháp luật.

Điều luật quy định:

"*1. Người nào mua bán trái phép chất ma tuý, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên".

Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, đã xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước về cất giữ các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Vậy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và bố đẻ của Lê Trần C là ông Lê Trần Thứ được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ số 157 ngày 22/6/1985 và Kỉ niệm Chương chiến sỹ Trường S đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có thể xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo từng bị xét xử và từng bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc theo Bản án số 248/2012/HSST ngày 20/9/2012 của Tòa án nhân dân thành phố L tỉnh N xử phạt Lê Trần C 24 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản, nộp 200.000 đồng án phí, C chấp hành án xong ngày 25/01/2014, thi hành xong khoản án phí ngày 07/12/2012 (Đã xóa án tích) và Quyết định số 1075/QĐ-UB ngày 14/8/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố L áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Lê Trần C từ ngày 18/8/2009 đến ngày 19/5/2011 chấp hành xong trở về địa phương (Đã xóa) mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị nH định là có nhân thân xấu.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với mức hình phạt theo đề nghị của Kiểm sát viên, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm C.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung, xét bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản riêng và thu nhập, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: Số ma tuý còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao bì được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong số 35MT/PC09; 01 đoạn ống hút nhựa trắng dài 06 cm; 01 nỏ thủy tinh; 20 vỏ túi nilon.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 gắn sim số 0936.840.783 và số tiền 400.000 đồng thu giữ của của Lê Trần C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn sim số 0365.865.369 thu giữ của anh H để thực hiện tội phạm cần tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 400.000 đồng thu giữ của C có được do đã bán cho các đối tượng nghiện vào ngày 02/12/2022 cần tịch thu sung quỹ ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 800.000 đồng bị cáo có được do đã bán cho các đối tượng nghiện vào các ngày 30/11/2022 và ngày 01/12/2022 cần truy thu sung quỹ ngân sách Nhà nước.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 15B1-140.80 thu giữ của C sử dụng để đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định số khung, số máy của xe là số nguyên thủy của nhà sản xuất đóng, không bị tẩy xóa, sửa chữa, tuy nhiên chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra đã tách ra, xử lý sau nên Hội đồng xét xử nH định không xem xét giải quyết trọng vụ án này.

[3]. Trong vụ án này:

Đối với Lê Tiến D, Nguyễn Văn H, Phạm Nho Đ, Bùi Trường Chinh là những đối tượng mua ma túy của C để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Công an không thu giữ được ma túy của D, Chinh và lượng ma túy thu của H, Đ không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhân thân H, Đ chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng trên.

Trong vụ án này, còn có đối tượng bán trái phép chất ma túy cho Lê Trần C, quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b, c Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, Xử:

Bị cáo Lê Trần C **08** (tám) năm **06** (Sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 02/12/2022.

Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: Số ma tuý còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao bì được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong số 35MT/PC09; 01 đoạn ống hút nhựa trắng dài 06cm; 01 nỏ thủy tinh; 20 vỏ túi nilon.

Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước đối với 02 chiếc điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 gắn sim số 0936.840.783 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn sim số 0365.865.369 đã qua sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng bị cáo có được do đã mua bán ma túy mà có. Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 800.000 đồng của bị cáo có được do bán ma túy mà có trong các ngày 30/11/2022 và ngày

01/12/2022 (Các vật chứng có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nH vật chứng ngày 17/4/2023 và Biên lai thu tiền số 0004568 ngày 25/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th, thành phố P).

Về án phí áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lê Trần C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nH được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Vân

Nơi nH:
- TAND thành phố P;
-VKSND thành phố P;
- Trại tạm giam Công an TP P;
-VKSND huyện Th;
- Chi cục THADS huyện Th;
- CQCSĐT Công an huyện Th;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư Pháp thành phố P;
- PV27, CAHP;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.